

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2024/DS-ST

Ngày: 03/5/2024.

V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Dung

2/ Bà Nguyễn Thị Mai Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2024 về “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2024/QĐXX-ST ngày 21 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **N.H.TMCP.A.C**

Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông **T.T.P** – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Đ.V.Q**

Địa chỉ: Lầu 8, Tòa nhà ABC, 444A – 446 Cách Mạng Tháng 8, phường 11, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông **N.H.T**, sinh năm 1986

ĐKTT: 77/18 Ngô Quyền, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

(Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Giữa N.H.TMCP.A.C và bị đơn ông N.H.T đã ký kết hợp đồng cấp tín dụng trả góp số NIK.CN.139.070918 ngày 07/9/2018, theo đó Ngân hàng cho ông T vay số tiền 100.000.000đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất trong hạn tính theo số tiền vay ban đầu 10,5%/năm, lãi suất trong hạn tính theo dư nợ cho vay thực tế 20,66%/năm, lãi suất quá hạn 150% lãi suất theo dư nợ cho vay thực tế, lãi suất phạt chậm trả lãi 10%/năm.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng trả góp, ông N.H.T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 10/12/2019, Ngân hàng đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn khoản vay của Hợp đồng cấp tín dụng trả góp số NIK.CN.139.070918 ngày 07/9/2018 nêu trên.

Nay Ngân hàng yêu cầu bị đơn ông N.H.T phải thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 03/5/2024 là 217.465.959đồng (trong đó nợ gốc 88.313.000đồng, lãi trong hạn 8.925.000đồng, lãi quá hạn 116.010.753đồng, phạt chậm trả lãi 3.683.750đồng, phí khoản phải trả là 533.455đồng). Buộc ông T còn phải tiếp tục trả tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng trả góp, tính kể từ ngày 15/3/2024 đến ngày trả hết nợ.

Tại phiên tòa,

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị xét xử vắng mặt ông T theo quy định.

Bị đơn ông N.H.T đã được Toà án thông báo triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên không rõ ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng cấp tín dụng trả góp, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn ông N.H.T trả nợ vay theo hợp đồng đã ký

kết, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “*tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Bị đơn có địa chỉ tại phường An Cư, quận Ninh Kiều nên xác định đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa tiến hành các thủ tục công khai chứng cứ, hòa giải theo đúng quy định của pháp luật. Theo kết quả xác minh tại công an phường An Cư, ông N.H.T có đăng ký thường trú tại số 77/18 Ngô Quyền, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ nhưng đã đi khỏi địa phương, không rõ địa chỉ hiện nay ở đâu. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho ông T, do ông T vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông T theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: thời hiệu khởi kiện đảm bảo theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Xét về nội dung vụ án:

[4.1] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Giữa N.H.TMCP.A.C và ông N.H.T đã ký kết Hợp đồng cấp tín dụng trả góp số NIK.CN.139.070918 ngày 07/9/2018, theo đó Ngân hàng cho ông T vay số tiền 100.000.000đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất trong hạn tính theo số tiền vay ban đầu 10,5%/năm, lãi suất trong hạn tính theo dư nợ cho vay thực tế 20,66%/năm, lãi suất quá hạn 150% lãi suất theo dư nợ cho vay thực tế, lãi suất phạt chậm trả lãi 10%/năm. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ đôn đốc thanh toán nhưng bị đơn không thực hiện do đó ngày 10/01/2020 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn. Nay Ngân hàng yêu cầu buộc bị đơn ông N.H.T phải thanh toán số tiền tạm tính đến ngày 03/5/2024 là 221.298.262đồng (trong đó: nợ gốc 88.313.000đồng, lãi trong hạn 8.925.000đồng, lãi quá hạn 119.735.869đồng, lãi chậm trả 3.790.938đồng đồng và khoản phí phải trả 533.455đồng) là phù hợp với các điều khoản có trong hợp đồng hai bên đã ký kết, có cơ sở để chấp nhận.

[4.2] Về lãi suất phát sinh: nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải tiếp tục trả lãi suất phát sinh trong quá trình trả nợ được tính tiếp theo từ ngày 04/5/2024 cho đến khi bị đơn trả dứt nợ. Xét yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với thỏa thuận theo Hợp đồng

cấp tín dụng trả góp số NIK.CN.139.070918 ngày 07/9/2018 mà các bên đã ký kết; phù hợp với Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng;
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn N.H.TMCP.A.C.

Buộc bị đơn ông N.H.T phải trả cho nguyên đơn N.H.TMCP.A.C tổng số tiền tạm tính đến ngày 03/5/2024 là 221.298.262đồng (trong đó: nợ gốc 88.313.000đồng, lãi trong hạn 8.925.000đồng, lãi quá hạn 119.735.869đồng, lãi chậm trả 3.790.938đồng và khoản phí phải trả 533.455đồng).

Lãi suất phát sinh trong quá trình trả nợ được tính theo Hợp đồng cấp tín dụng trả góp số NIK.CN.139.070918 ngày 07/9/2018 mà các bên đã ký kết. Ngày tính lãi tiếp theo là ngày 04/5/2024 cho đến khi ông N.H.T trả hết nợ.

2. Về án phí sơ thẩm:

- Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000579 ngày 24/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn ông N.H.T phải chịu 11.064.900đồng (làm tròn).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại

phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nói trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- TAND TP.Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Huyền Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Dung

Nguyễn Thị Mai Hồng

Lê Thị Huyền Trang